

Số: 07/2019/QĐST-DS

Hồng Bàng, ngày 27 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 36/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 12/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Công ty Tài chính TNHH MTV VNTV; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà A - Số 9 B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà E, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 16A/119 F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (theo Văn bản ủy quyền số 80/UQ-VH.18 ngày 13 tháng 6 năm 2018 của ông I - Chủ tịch Hội Đồng Thành Viên, người đại diện theo pháp luật của VNTV và Giấy ủy quyền v/v nộp đơn khởi kiện, tham gia tố tụng và thi hành án số 949/KKTA-VH.19 ngày 29/4/2019 của bà J - Trưởng nhóm tố tụng Phòng Thu Hồi Nợ Pháp Lý, Trung tâm Thu Hồi Nợ VNTV); có mặt.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị NTTL, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 5B2 K, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 25/7/2019, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc dân sự, những người yêu cầu thống nhất trình bày:

Ngày 11/7/2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng đã tiến hành hòa giải vụ việc tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện là VNTV với người bị kiện là chị NTTL. Tại Biên bản hòa giải thành

ngày 11/7/2019, những người tham gia hòa giải đã thỏa thuận, thống nhất với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu, cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 15/4/2019, chị NTTL còn nợ VNTV số tiền: 23.605.196 đồng (trong đó: Nợ gốc là: 15.824.061 đồng, nợ lãi là: 7.781.135 đồng) (theo Hợp đồng tín dụng số 20170807-0008894 ngày 07/8/2017).

Chị NTTL chịu trách nhiệm thanh toán cho VNTV tổng số nợ tính đến ngày 15/4/2019 như nêu trên và các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 16/4/2019 cho đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ đối với VNTV.

2. Về lộ trình trả nợ: Hai bên thỏa thuận và thống nhất lộ trình trả khoản nợ cụ thể như sau:

Vào ngày 30 hàng tháng, chị NTTL sẽ trả 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền nợ gốc cho đến khi trả hết khoản nợ gốc cho VNTV.

Trường hợp chị NTTL thực hiện đúng lộ trình trả nợ nêu trên thì VNTV miễn toàn bộ tiền nợ lãi cho chị NTTL.

Trường hợp chị NTTL không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo lộ trình nêu trên thì được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận này và chị NTTL phải có nghĩa vụ trả tất cả các khoản tiền lãi theo quy định của pháp luật.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị NTTL chịu trách nhiệm nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Tại phiên họp, những người yêu cầu giữ nguyên quan điểm như nội dung đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được xem xét công khai tại phiên họp và lời trình bày của các bên yêu cầu đề nghị: Căn cứ khoản 7 Điều 27, khoản 2 Điều 35, các điều 144, 149, 370, 416, 417, 418, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của VNTV và chị NTTL. Chị NTTL chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Những người yêu cầu là VNTV và chị NTTL có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Theo quy định tại khoản 7 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án.

[2] Về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án: Xét nội dung thỏa thuận giữa VNTV và chị NTTL tại Biên bản hòa giải thành ngày 11/7/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba; các bên tham gia thỏa thuận có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; là người có quyền và nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, hòa giải và có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, phù hợp với quy định tại Điều 417 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận yêu cầu của VNTV và chị NTTL.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị NTTL nhận nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

[4] Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; Điều 144, Điều 149, Điều 370, Điều 416, Điều 417, Điều 418, Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Công văn số 48/TANDTC-PC ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại thành phố Hải Phòng và Công văn số 72/TANDTC-PC ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn bổ sung việc triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 36/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2019, cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 15/4/2019, chị NTTL còn nợ VNTV số tiền: 23.605.196 đồng (trong đó: Nợ gốc là: 15.824.061 đồng, nợ lãi là: 7.781.135 đồng) (theo Hợp đồng tín dụng số 20170807-0008894 ngày 07/8/2017).

Chị NTTL chịu trách nhiệm thanh toán cho VNTV tổng số nợ tính đến ngày 15/4/2019 như nêu trên và các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 16/4/2019 cho đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ đối với VNTV.

2. Về lộ trình trả nợ: Hai bên thỏa thuận và thống nhất lộ trình trả khoản nợ cụ thể như sau:

Vào ngày 30 hàng tháng, chị NTTL sẽ trả 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền nợ gốc cho đến khi trả hết khoản nợ gốc cho VNTV.

Trường hợp chị NTTL thực hiện đúng lộ trình trả nợ nêu trên thì VNTV miễn toàn bộ tiền nợ lãi cho chị NTTL.

Trường hợp chị NTTL không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo lộ trình nêu trên thì được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận này và chị NTTL phải có nghĩa vụ trả tất cả các khoản tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị NTTL nhận nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008335 ngày 04/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị NTTL đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Người yêu cầu;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Hữu Chung